

**BẢN TIN DỰ BÁO THUỶ VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG**

**1. Diễn biến xu thế mực nước:**

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông : Mực nước cao nhất ngày tại các trạm tiếp tục xuống theo triều; mực nước thấp nhất ngày xuống chậm trong 3-4 ngày tới, sau đó lên trở lại.
- Nội đồng TGLX: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục xuống chậm trong 5 ngày tới.

**2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 26/11 đến 30/11/2021**

| STT | Trạm       | sông, kênh, rạch    | Cấp báo động (m) |       |        | Đặc trưng | Mực nước thực đo (m) |       | Mực nước dự báo (m) |       |       |       |       |
|-----|------------|---------------------|------------------|-------|--------|-----------|----------------------|-------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
|     |            |                     | BĐ I             | BĐ II | BĐ III |           | 24/11                | 25/11 | 26/11               | 27/11 | 28/11 | 29/11 | 30/11 |
| 1   | Tân Châu   | Tiền                | 3.50             | 4.00  | 4.50   | Max       | 2.06                 | 2.05  | 1.90                | 1.85  | 1.81  | 1.80  | 1.82  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.24                 | 1.17  | 1.12                | 1.09  | 1.08  | 1.07  | 1.10  |
| 2   | Chợ Mới    | Ông Chương          | 2.00             | 2.50  | 3.00   | Max       | 1.86                 | 1.95  | 1.80                | 1.76  | 1.72  | 1.70  | 1.74  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 0.83                 | 0.78  | 0.73                | 0.70  | 0.69  | 0.70  | 0.74  |
| 3   | Khánh An   | Hậu                 | 4.20             | 4.70  | 5.20   | Max       | 2.57                 | 2.52  | 2.43                | 2.38  | 2.35  | 2.33  | 2.32  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 2.30                 | 2.26  | 2.14                | 2.09  | 2.05  | 2.02  | 2.00  |
| 4   | Châu Đốc   | Hậu                 | 3.00             | 3.50  | 4.00   | Max       | 2.06                 | 2.10  | 1.95                | 1.90  | 1.86  | 1.85  | 1.88  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.18                 | 1.13  | 1.08                | 1.05  | 1.04  | 1.04  | 1.08  |
| 5   | Long Xuyên | Hậu                 | 1.90             | 2.20  | 2.50   | Max       | 2.01                 | 1.85  | 1.84                | 1.80  | 1.76  | 1.74  | 1.78  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 0.68                 | 0.64  | 0.59                | 0.56  | 0.55  | 0.57  | 0.60  |
| 6   | Vàm Nao    | Vàm Nao             | 2.50             | 2.90  | 3.30   | Max       | 1.92                 | 2.03  | 1.87                | 1.83  | 1.79  | 1.77  | 1.81  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 0.94                 | 0.89  | 0.84                | 0.81  | 0.80  | 0.80  | 0.84  |
| 7   | Xuân Tô    | Vĩnh Tế             | 3.00             | 3.50  | 4.00   | Max       | 1.44                 | 1.42  | 1.42                | 1.39  | 1.35  | 1.32  | 1.30  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.43                 | 1.40  | 1.37                | 1.33  | 1.29  | 1.26  | 1.24  |
| 8   | Vĩnh Gia   | Vĩnh Tế             | 2.00             | 2.40  | 2.80   | Max       | 0.87                 | 0.90  | 0.85                | 0.80  | 0.77  | 0.75  | 0.74  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 0.83                 | 0.86  | 0.81                | 0.75  | 0.72  | 0.70  | 0.69  |
| 9   | Tri Tôn    | Tri Tôn             | 2.00             | 2.40  | 2.80   | Max       | 1.18                 | 1.21  | 1.21                | 1.19  | 1.17  | 1.14  | 1.11  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.12                 | 1.16  | 1.15                | 1.11  | 1.09  | 1.06  | 1.00  |
| 10  | Cô Tô      | Tri Tôn             | 1.40             | 1.80  | 2.20   | Max       | 1.24                 | 1.24  | 1.21                | 1.19  | 1.17  | 1.15  | 1.14  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.16                 | 1.19  | 1.16                | 1.14  | 1.12  | 1.10  | 1.09  |
| 11  | Lò Gạch    | Tám Ngàn            | 1.70             | 2.10  | 2.50   | Max       | 0.87                 | 0.90  | 0.85                | 0.82  | 0.79  | 0.77  | 0.75  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 0.83                 | 0.85  | 0.82                | 0.52  | 0.49  | 0.57  | 0.55  |
| 12  | Vọng Thê   | Ba Thê              | 1.40             | 1.80  | 2.20   | Max       | 1.31                 | 1.36  | 1.31                | 1.28  | 1.25  | 1.23  | 1.21  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.21                 | 1.23  | 1.20                | 0.98  | 0.95  | 1.03  | 1.01  |
| 13  | Vĩnh Hanh  | Núi Chóc Nặng Gù    | 1.90             | 2.30  | 2.70   | Max       | 1.63                 | 1.66  | 1.59                | 1.56  | 1.53  | 1.51  | 1.49  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.33                 | 1.35  | 1.31                | 1.26  | 1.23  | 1.31  | 1.29  |
| 14  | Núi Sập    | Rạch Giá Long Xuyên | 1.40             | 1.80  | 2.20   | Max       | 1.34                 | 1.40  | 1.32                | 1.29  | 1.26  | 1.24  | 1.22  |
|     |            |                     |                  |       |        | Min       | 1.12                 | 1.11  | 1.08                | 0.99  | 0.96  | 1.04  | 1.02  |

**3. Cảnh báo (nếu có):**

**4. Ghi chú:**

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 26/11/2021

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan